

Số: 04/2022/TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 06 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

**V/v chi trả tiền lương, thưởng, thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký năm 2021
và kế hoạch năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cấp thoát nước Cần Thơ.

Căn cứ Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh & Xã hội, hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ được thông qua ngày 28 tháng 4 năm 2020;

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022,

Để đảm bảo gắn trách nhiệm với quyền lợi của HĐQT, BKS và Thư ký trong công tác điều hành, giám sát quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ, kính trình ĐHCĐ xem xét và thảo luận về chi trả tiền lương, thưởng thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký năm 2021 và kế hoạch năm 2022:

I. Chi trả tiền lương, thưởng, thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký năm 2021:

1. Tiền lương Hội đồng Quản trị, Trưởng BKS năm 2021:

- Tổng tiền lương Chủ tịch HĐQT : 464.832.000 đồng
- Tổng tiền lương TV HĐQT, TGD: 451.920.000 đồng.
- Tổng tiền lương TV HĐQT, PTGD : 426.096.000 đồng.
- Tổng tiền lương Trưởng BKS : 400.272.000 đồng.

2. Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2021:

- Chủ tịch HĐQT hưởng lương chuyên trách tại Công ty CP Cấp thoát nước Cần Thơ. Tổng mức thù lao 04 thành viên HĐQT còn lại tại Công ty CP Cấp thoát nước Cần Thơ là: 220.800.000 đồng, trong đó Ông Ngô Đức Vũ, Ông Lê Tuấn không nhận thù lao từ tháng 1-4/2021 theo công văn số 05/2020/CV-DNPW ngày 27/3/2020 của CTCP Đầu tư ngành nước DNP và thống nhất sử dụng khoản tiền này (36.800.000 đồng) thực hiện các hoạt động phúc lợi xã hội của Công ty (như hỗ trợ địa phương, xây nhà tình thương, đền ơn đáp



nghĩa).

- Chủ tịch HĐQT hưởng thù lao tại 2 công ty con: 181.600.200 đồng.

- Trưởng Ban kiểm soát hưởng lương chuyên trách. Mức thù lao 02 thành viên BKS còn lại là: 82.800.000 đồng, trong đó Bà Phan Thùy Giang không nhận thù lao từ tháng 1-4/2021 theo công văn số 05/2020/CV-DNPW ngày 27/3/2020 của CTCP Đầu tư ngành nước DNP và thống nhất sử dụng khoản tiền này (13.800.000 đồng) thực hiện các hoạt động phúc lợi xã hội của Công ty (như hỗ trợ địa phương, xây nhà tình thương, đền ơn đáp nghĩa).

- Mức thù lao Người quản trị Công ty, Thư ký, Trợ lý Thư ký là: 65.400.000 đồng.

3. Tiền thưởng năm 2021:

Tiền thưởng căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 28/4/2021 và theo Tờ trình “Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2021” trình trong ĐHĐCĐ thường niên 2022.

II. Kế hoạch tiền lương, thưởng, thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký năm 2022:

1. Tiền lương Hội đồng Quản trị, Trưởng BKS dự kiến năm 2022:

- Tổng tiền lương Chủ tịch HĐQT: 432.000.000 đ.
- Tổng tiền lương TV HĐQT, TGD: 420.000.000 đ.
- Tổng tiền lương TV HĐQT, PTGD: 396.000.000 đ.
- Tổng tiền lương Trưởng Ban kiểm soát: 372.000.000 đ.

Ghi chú: trên đây là mức lương cơ bản, tùy theo kết quả sản xuất kinh doanh cuối năm sẽ có điều chỉnh.

2. Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký dự kiến năm 2022:

- Chủ tịch HĐQT hưởng lương chuyên trách tại Công ty CP Cấp thoát nước Cần Thơ. Tổng mức thù lao 04 thành viên HĐQT còn lại tại Công ty CP Cấp thoát nước Cần Thơ là: 220.800.000 đồng/năm (xem chi tiết phụ lục).

- Trưởng Ban kiểm soát hưởng lương chuyên trách. Mức thù lao 02 thành viên BKS là: 82.800.000 đồng/năm (xem chi tiết phụ lục).

- Mức thù lao Người quản trị Công ty, Thư ký Công ty, Trợ lý Thư ký là: 65.400.000 đồng/năm (xem chi tiết phụ lục)



3. Tiền thưởng dự kiến năm 2022:

Tiền thưởng căn cứ theo Tờ trình “Phương án sản xuất kinh doanh và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022” trình trong ĐHĐCĐ thường niên 2022.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Thư ký công ty, HC.



Nguyễn Hữu Lộc



PHỤ LỤC CÁCH TÍNH THÙ LAO NĂM 2022

1. Thành viên Hội đồng Quản trị :

Stt	Đối tượng	Số người	Mức thù lao 01 người/ tháng	Tổng mức thù lao 01 tháng	Tổng mức thù lao 01 năm
1	Thành viên HĐQT	4	4.600.000 đ	18.400.000đ	220.800.000 đ
	Tổng cộng	4		18.400.000đ	220.800.000 đ

2. Thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Đối tượng	Số người	Mức thù lao 01 người/ tháng	Tổng mức thù lao 01 tháng	Tổng mức thù lao 01 năm
1	Thành viên BKS	2	3.450.000 đ	6.900.000đ	82.800.000 đ
	Tổng cộng	2		6.900.000đ	82.800.000 đ

3. Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty, Trợ lý Thư ký:

Stt	Đối tượng	Số người	Mức thù lao 01 người/ tháng	Tổng mức thù lao 01 tháng	Tổng mức thù lao 01 năm
1	Người Phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký	1	3.450.000 đ	3.450.000 đ	41.400.000 đ
2	Trợ lý thư ký	1	2.000.000 đ	2.000.000 đ	24.000.000 đ
	Tổng cộng	2		5.450.000đ	65.400.000 đ